TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày: 24/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Từ Quốc Thái Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Quang** và ông **Võ Thanh Đức**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Đào Thị Yến Nhi** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Kim Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

DƯƠNG VĂN L (Tên gọi khác: **Chó L**); Sinh năm: 1984, tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông: Dương Thanh B, (đã chết) và bà: Võ Thị X (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1986 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2004; Tiền sự: Không;

Tiền án: - Ngày 27/10/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt **09** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 74/2017/HSST), chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/2018 (Giấy chứng nhận số 441/GCN của Giám thị Trại giam Sông Cái);

- Ngày 18/3/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt **06** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 13/2019/HSST), chấp hành xong án phạt tù ngày 11/12/2019 (Giấy chứng nhận số 827/GCN của Giám thị Trại giam Huy Khiêm);

Nhân thân: Ngày 30/6/2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt **07** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án số: 94/2006/HSST), chấp hành xong án phạt tù ngày 28/8/2012 (Giấy chứng nhận số 1996/GCN);

Bị cáo bị bắt ngày **05/3/2021**, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt)

* *Bị hại*: Ông **Hà Tấn B**, sinh năm: 1973; Nơi cư trú: Khu phố 10, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

- Ông **Lê Quốc D**, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- Ông **Bùi Văn H**, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường A, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, Dương Văn L đi bộ từ nhà mình ở khu phố 5, phường A, thị xã L đến khu vực xóm Sình thuộc phường A để chơi. Khi ngang qua Trại sò "Tuấn Định" của ông Võ Đình T tại khu phố 7, phường A, thị xã L, L nhìn thấy có 03 con đội (kích nâng xe ôtô) nằm sát phía trong cổng sắt nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Quan sát thấy không có ai, L đi đến gần cửa sắt, thò tay vào bên trong lấy 03 con đội cho vào bao tải, rồi mang đến nhà ông Lê Quốc D tại khu phố 11, phường A với ý định bán cho ông D 02 con đội nhưng ông D không mua, nên L để nhờ 02 con đội tại đây. Sau đó, L đem 01 con đội còn lại đến tiệm thu mua phế liệu của ông Bùi Văn H tại khu phố 2, phường A bán cho ông H với giá 40.000 đồng và tiêu xài hết số tiền trên.

Đến ngày 24/12/2020, ông Hà Tấn B là chủ sở hữu của 03 con đội phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo Công an phường A đến giải quyết. Cùng ngày Công an phường A đã triệu tập Dương Văn L lên làm việc, qua làm việc L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên. Trên cơ sở lời khai của L, Công an phường tiến hành thu giữ 02 con đội mà L để tại nhà ông Lê Quốc D và 01 con đội L bán cho ông Bùi Văn H, sau đó chuyển hồ sơ và tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã L để giải quyết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 97/KL-ĐGTS ngày 29/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L, kết luận:

+ 01 con đội (kích nâng xe ôtô), không rõ nhãn hiệu, gỉ sét, màu xanh, cao 25cm, nặng 06 kg, đã hư hỏng;

+ 02 con đội (kích nâng xe ôtô), không rõ nhãn hiệu, gỉ sét, màu xanh và màu đỏ, cao 25cm, nặng 7,2 kg, đã hư hỏng;

Có tổng giá trị: 20,4 kg sắt x 6.000 đồng/kg = 122.400 đồng.

Vật chứng vụ án, gồm: 03 con đội có đặc điểm như trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L trả lại cho ông Hà Tấn B vào ngày 22/01/2021.

Về dân sự: Ông Hà Tấn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Dương Văn L bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Dương Văn L, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Phạt: Bị cáo Dương Văn L, mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

- Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn L khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Bị cáo Dương Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Dương Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Dương Văn L là đối tượng có nhân thân rất xấu, với 02 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp xong án phạt tù trở về lại địa phương, mặc dù bản thân chưa được xóa án tích theo luật định, thế nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa thói hư tật xấu, chí thú làm ăn lương thiện, mà vẫn tính nào tật nấy, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của người khác, để trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 22/12/2020, khi đi ngang qua Trại sò "Tuấn Định" tại khu phố 7, phường A, thị xã L, bị cáo Dương Văn L nhìn thấy có 03 con đội (kích nâng xe ôtô), trị giá 122.400 đồng của ông Hà Tấn B, nằm sát phía trong cổng sắt, quan sát thấy không có ai, L thò tay vào bên trong lấy 03 con đội cho vào bao tải, rồi mang đến nhà ông Lê Quốc D tại khu phố 11, phường A với ý định bán cho ông D 02 con đội nhưng ông D không mua, nên L để nhờ 02 con đội tại đây. Sau đó, L đem 01 con đội còn lại đến tiệm thu mua phế liệu của ông Bùi Văn H tại khu phố 2, phường A bán cho ông H với giá 40.000 đồng và tiêu xài hết số tiền trên. Đến ngày 24/12/2020,

Công an phường A đã triệu tập Dương Văn L lên làm việc, qua làm việc L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Xét thấy, mặc dù tài sản mà bị cáo Dương Văn L chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Dương Văn L về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng với bản tính tham lam, chây lười lao động, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Hà Tấn B như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn L là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với hành vi của ông Lê Quốc D và ông Bùi Văn H, do không biết tài sản mà bị cáo Dương Văn L mang đến gửi nhờ và đem đến bán là do bị cáo L phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã L không xem xét xử lý đối với ông D, ông H là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Gây thiệt hại không lớn; Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 con đội (kích nâng xe ôtô), quá trình điều tra đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về dân sự: Bị hại ông Hà Tấn B đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo Dương Văn L bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn L, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Xử phạt: Bị cáo Dương Văn L **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày **05/3/2021.**

[4] Về án phí: Bị cáo Dương Văn L phải nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *Chi cục THADS thị xã L;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình